

Bản án số: 61/2025/HS-ST
Ngày 13-11-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Quang và ông Lê Sỹ Kiên.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Kiều Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa (cơ sở 2) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 53/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2025 đối với:

Bị cáo **Đào Đình K**; sinh ngày 05 tháng 3 năm 1987 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: Phố S, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa; CCCD số 038087012565; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Đình L và bà Đàm Thị C (đã chết); vợ: Bùi Thị L1 và có 03 con.

Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2006/HSST ngày 14/11/2006, Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, thành phố T xử phạt 07 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”; Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2007/HSST ngày 25/10/2007, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của bản án số 17/2006/HSST ngày 14/11/2006 hình phạt chưa chấp hành là 06 năm không tháng 21 ngày. Tổng cộng hình phạt chung là 07 năm không tháng 21 ngày. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2011, đã nộp tiền án phí hình sự và dân sự xong ngày 27/01/2007 và ngày 27/11/2007. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/7/2025 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam H, trại tạm giam Công an tỉnh T (có mặt).

Bị hại: Ông Trương Khắc L2, sinh năm 1972 (Đã chết ngày 21/6/2025).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trương Khắc S, sinh năm 2002.

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Trương Văn C1, sinh năm 1986 (Vắng mặt)
 2. Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1986 (Vắng mặt)
 3. Chị Nguyễn Thị C2, sinh năm 1993 (Vắng mặt)
- Đều có nơi cư trú: Thôn P, xã H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/06/2025 Đào Đình K điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu CNHTC, loại xe HOWO mang BKS 36H - 045.32, đi từ bãi xe của Công ty TNHH V, trụ sở tại D T, phường H, tỉnh Thanh Hóa đến bãi tập kết vật liệu xây dựng thuộc thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã H, tỉnh Thanh Hóa) để thu tiền chở hàng. Đến khoảng 10^h 25' cùng ngày, sau khi thu được tiền, K điều khiển xe ô tô BKS 36H - 045.32 từ bãi tập kết ra đường tỉnh lộ 510B để đi về công ty. Khi xe ô tô bắt đầu ra đến đường nhựa, K đánh lái xe ô tô sang phải nhập vào đường tỉnh lộ 510B, đi về hướng UBND xã H (cũ), thì mặt trước ngoài bên trái ba-đờ-sóc trước xe ô tô tải BKS 36H - 045.32 va chạm mặt ngoài cánh yếm bên phải xe mô tô BKS 36B2 - 636.09 do ông Trương Khắc L2, sinh năm 1972 ở thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là thôn L, xã H, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển, đang lưu thông ở phía trước cùng chiều, trên làn đường bên trong (sát với dải phân cách cứng). Sau khi phát hiện va chạm K lùi xe ô tô lại khoảng 3m rồi xuống xe, quan sát thấy ông L2 bị thương, K đã lên xe ô tô điều khiển xe rời khỏi hiện trường.

Lúc này anh Trương Khắc C3 thấy xe ô tô vi phạm giao thông bỏ chạy nên cùng với anh Nguyễn Ngọc Q đã điều khiển xe ô tô cá nhân đuổi theo xe ô tô BKS 36H – 045.32 do K điều khiển, khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Đ, xã H, tỉnh Thanh Hóa thì xe của anh C3 đã đuổi kịp và chặn xe ô tô BKS 36H – 045.32 của K dừng lại và báo Công an xã H đến và yêu cầu anh Đào Đình K đưa xe ô tô về trụ sở UBND xã H (cũ) để làm việc. Hậu quả ông Trương Khắc L2 bị thương phải đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện, nhưng do thương tích nặng nên đến 13^h 05' ngày 21/6/2025 đã tử vong.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường tỉnh lộ 510B, thuộc địa phận thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là thôn P, xã H, tỉnh Thanh Hóa), được chia làm hai chiều đường riêng biệt, có dải phân cách cứng ở giữa đường, tại mỗi chiều đường rộng 7m10 được chia làm hai làn đường, phần lề đường bên phải hướng từ xã H đi UBND xã H tiếp giáp bãi chứa vật liệu xây dựng của gia đình ông Lê Bá H ở thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, kể đến là các hộ dân. Hiện trường vụ tai nạn xảy ra trên chiều đường bên phải hướng từ xã H cũ đi UBND xã H cũ. Lẫy cột điện lưới cao thế có số hiệu 50D ở lề đường bên phải hướng từ xã H (cũ) đi UBND xã H (cũ) làm điểm mốc. Lẫy

mép đường nhựa bên phải hướng từ xã H (cũ) đi UBND xã H (cũ) làm mép đường chuẩn cho các chỉ số đo. Ghi nhận dấu vết phương tiện tại hiện trường như sau: (1) Từ điểm mốc đóng đo vuông góc về hướng Bắc 20m là điểm đầu của vết cà trượt không liên tục trên mặt đường nhựa, vết có kích thước (9,8 x 0,02) m, vết có chiều hướng Đông Bắc - T, đo từ điểm đầu của vết đến mép đường chuẩn là 4,4 m, điểm cuối của vết phù hợp trùng tại vị trí bàn để chân trước bên trái xe mô tô BKS: 36B2 0- 636.09. (2) Tại hiện trường xe mô tô BKS: 36B2 - 636.09 ngã nghiêng bên trái, đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng T, đo từ trục bánh trước của xe đến mép đường chuẩn là 4,2 m, trục bánh sau của xe cách mép đường chuẩn là 5,8 m. (3) Đóng đo vuông góc từ điểm đầu của vết (1) về hướng Bắc 5,8 m là điểm đầu của vết tỳ trượt bám dính chất màu đen dạng cao su (vết phanh xe ô tô), vết có kích thước (2,2 x 0,8) m, vết có chiều hướng Đông Nam - T, đo từ điểm đầu của vết đến mép đường chuẩn là 5,2 m, điểm cuối của vết cách mép đường chuẩn là 5,6 m. (4) Cách điểm đầu của vết (1) về hướng Bắc 5,1 m tại hiện trường để lại vết bám dính chất màu nâu đỏ (dạng máu), vết có kích thước (0,45 x 0,32) m đo từ tâm của vết đến mép đường chuẩn là 6,3 m.

* *Khám nghiệm phương tiện:* Kết luận giám định số 2350/KL-KTHS ngày 07/07/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh T, kết luận:

Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ngoài bên trái ba-đờ-sốc trước xe ô tô BKS: 36H - 045.32 với mặt ngoài cánh yếm bên phải xe mô tô BKS 36B2 - 636.09.

Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS 36H - 045.32 chuyển động từ phải sang trái, chệch cùng chiều so với chuyển động của xe mô tô BKS 36B2 - 636.09.

Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc chiều từ xã H đi xã H (cũ).

Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm va chạm.

* *Khám nghiệm tử thi Trương Khắc L2:* Kết luận giám định số 2352/KLGĐTT-PC09 ngày 08/07/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh T, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Trương Khắc L2 là do chấn thương sọ não.

* *Trưng cầu giám định mẫu máu, nước tiểu:*

- Kết luận giám định số: 4894/KL – KTHS, ngày 30/6/2025 của V1 Bộ C4 kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của anh Đào Đình K gửi giám định không tìm thấy E (còn).

- Kết luận giám định số 4901/KL – KTHS, ngày 07/7/2025 của V1 - Bộ C4 kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu nước tiểu ghi thu của anh Đào Đình K gửi giám định.

- Kết luận giám định số 4893/KL – KTHS, ngày 27/6/2025 của V1 - Bộ C4 kết luận: Mẫu máu ghi thu của Trương Khắc L2 gửi giám định không tìm thấy E (còn).

- Kết luận giám định số 4902/KL - KTHS ngày 02/7/2025 của V1 - Bộ C4 kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Trương Khắc L2 gửi giám định.

* *Trung cầu giám định kỹ thuật số điện tử*: Bản kết luận giám định số 2739/KL - KTHS, ngày 31/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Không tìm thấy dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 tệp video của 01 đĩa DVD - R gửi giám định.

Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 28/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Đào Đình K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Đào Đình K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện hợp pháp cho bị hại và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2025.

Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng C số: 380134018370 do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 17/8/2023 cho Đào Đình K; về trách nhiệm dân sự chấp nhận việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa gia đình bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, đã bồi thường xong số tiền 240.000.000 đồng và buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự.

Bị cáo Đào Đình K nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng bị cáo Đào Đình K xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Đào Đình K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 10^h25' ngày 20/6/2025, Đào Đình K (có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ hạng C) điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu CNHTC, loại xe HOWO mang BKS 36H - 045.32 từ bãi tập kết ra đường tỉnh lộ 510B thuộc địa phận thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã H, tỉnh Thanh Hóa), do không chú ý quan sát (vi phạm khoản 26 Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024), đã đâm va vào xe mô tô BKS: 36B2 - 636.09 do ông Trương Khắc L2, sinh năm 1972 ở thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã H, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển, đang lưu thông ở phía trước cùng chiều. Sau khi gây tai nạn, Đào Đình K không trợ giúp cấp cứu người bị nạn mà điều khiển xe ô tô tải BKS 36H - 045.32 bỏ chạy khỏi hiện trường (vi phạm điểm c khoản 3 Điều 12, Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024). Hậu quả làm ông L2 bị thương, được đưa đi cấp cứu, đến 13^h05' ngày 21/6/2025 tử vong tại nhà riêng.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Đào Đình K đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm.

[4] Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của những người đang tham gia giao thông. Bị cáo điều khiển xe ô tô do không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn, sau khi gây tai nạn bị cáo không trợ giúp cấp cứu người bị nạn mà điều khiển xe ô tô bỏ chạy khỏi hiện trường. Hậu quả làm cho ông Trương Khắc L2 bị thương được đưa đi cấp cứu và chết tại nhà riêng, vì vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mình đã gây ra. Do đó cần phải lên cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị

cáo đồng thời phòng ngừa chung tình hình vi phạm giao thông đang có chiều hướng gia tăng.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, gia đình và bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy: Bị cáo Đào Đình K được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, mặc dù là lỗi vô ý nhưng hậu quả do tội phạm gây ra là đặc biệt nghiêm trọng và không thể khắc phục được, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, đã được xóa án tích nhưng cũng chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung; mức hình phạt từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình và bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận giải quyết xong về bồi thường dân sự; không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng:

- 01 xe ô tô tải BKS 36H - 045.32 chủ sở hữu đứng tên trong đăng ký của xe là Công ty V, do chị Dương Thị H1, sinh năm 1984 ở SN D T, phường H, tỉnh Thanh Hóa, làm giám đốc (xe có đầy đủ giấy tờ, đang còn thời hạn kiểm định, kết quả tra cứu không thuộc vật chứng của các vụ án hình sự).

- 01 xe mô tô BKS 36B2 – 636.09 chủ sở hữu ông Trương Khắc L2 (xe có đầy đủ giấy tờ, kết quả tra cứu không thuộc vật chứng của các vụ án hình sự). Cơ quan CSĐT đã trả lại các phương tiện và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu và đại diện chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

- 01 giấy phép lái xe hạng C số: 380134018370 do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 17/8/2023 mang tên bị cáo Đào Đình K, không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- 01 USB đựng trong phong bì niêm phong (bên trong chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông đã giám định) được lưu trong hồ sơ vụ án.

[9] Án phí: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp miễn án phí nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Đình K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đào Đình K **04 (Bốn)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/7/2025.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C số: 380134018370 do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 17/8/2023 mang tên bị cáo Đào Đình K khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án phí: Buộc bị cáo Đào Đình K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 4 - Thanh Hóa;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Cao Thị Nga